

Số: 46/2026/QĐ-TA

Cần Thơ, ngày 27 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – CẦN THƠ

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán chủ trì phiên họp: Ông Lê Hoàng B;

Thư ký phiên họp: Bà Triệu Hoàng Ngọc.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026, tại Cơ sở cai nghiện ma túy Số 2 thành phố Cần Thơ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 226/2025/QĐ-TA ngày 20 tháng 5 năm 2026, đối với:

Họ và tên: Trần Minh S; giới tính: Nam.

Sinh ngày: 01/01/1993;

Số CCCD: 094093015920 ngày cấp: 19/6/2024; Nơi cấp: Cục C về trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ đào tạo: 3/12.

Quê quán: Xã T, Thành phố Cần Thơ.

Nơi thường trú: Ấp Đ, xã T, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Đ, xã T, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: 03 tiền án gồm: 01 tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” bị Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng (cũ) xử phạt 01 năm 03 tháng tù theo Bản án số 15/2012/HSST ngày 04/7/2012; 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành Phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù theo Bản án số 212/HSST ngày 28/11/2019 và 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng (cũ) xử phạt 01 năm 06 tháng tù theo Bản án số 94/2022/HSST ngày 27/7/2022.

Tiền sự: 02 tiền sự gồm: Ngày 07/6/2018 có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an huyện T, tỉnh Sóc Trăng (cũ) xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 50/QĐ-XPVPHC và ngày 15/01/2019 có hành vi trộm cắp

tài sản bị Công an huyện T, tỉnh Sóc Trăng (cũ) xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38/QĐ-XPVPHC.

Con ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị B1.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Người đề nghị:* Ông Nguyễn Thanh A – Trưởng Công an xã T, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồng Dương K – Cán bộ Công an xã T, thành phố Cần Thơ (Có mặt).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ tham gia phiên họp:* Bà Dương Hồng Thủy- Kiểm sát viên (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Công an xã T thể hiện: Ngày 11/3/2026, Công an xã T tiến hành mời ông Trần Minh S về trụ sở làm việc. Qua làm việc, ông S thừa nhận vào ngày 09/3/2026, bản thân có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Thành Phố Hồ Chí Minh. Do đó, Công an xã T tiến hành lấy mẫu và thử test nước tiểu do nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phiếu xét nghiệm nước tiểu, ngày 11/3/2026, của Công an xã T xác định ông Trần Minh S dương tính với M (Ma túy đá) nên đã lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội đối với ông S. Đồng thời, do ông S có đơn yêu cầu xác định tình trạng nghiện nên Công an xã T có văn bản đề nghị Trạm y tế xã T, thành phố Cần Thơ xác định tình trạng nghiện ma túy đối với ông S. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã T xác định ông S nghiện ma túy, loại Methamphetamine (Ma túy đá). Sau khi bị xác định tình trạng nghiện ma túy ông S không đến đăng ký cai nghiện, cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng hay điều trị bằng thuốc thay thế mặc dù đã được Công an xã T phổ biến đúng quy định. Do đó, ngày 19/3/2026, ông S bị Công an xã T lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và Công an xã T tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông S.

Ngày 14/5/2026, Trưởng Công an xã T đã có văn bản đề nghị số: 02/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Minh S.

Tại phiên họp, đại diện theo ủy quyền của người đề nghị là ông Hồng Dương K, trình bày ý kiến: Đối với ông Trần Minh S là người từ đủ 18 tuổi trở lên, có đăng ký thường trú tại ấp Đ, xã T, thành phố Cần Thơ. Bản thân nghiện ma túy nhưng không thực hiện việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình hoặc cộng đồng nên thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc. Ông S không có tình tiết tăng nặng, được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo. Tuy nhiên, ông S có

nhân thân xấu với 03 tiền án và 02 tiền sự nên cần xem xét với thời gian nghiêm khắc. Nay đề nghị Tòa án xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh S thời hạn từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng.

Tại biên bản làm việc, bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 11/3/2026 và tại phiên họp ông Trần Minh S trình bày: Ông thừa nhận bản thân nhiều lần có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bắt đầu sử dụng từ đầu năm 2015; bản thân có đăng ký thường trú tại ấp Đ, xã T, thành phố Cần Thơ. Đến ngày 11/3/2026, bị phát hiện có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ông thống nhất với phiếu xét nghiệm nước tiểu của Công an xã T ngày 11/3/2026, cho kết quả ông S tính với chất ma túy là Methamphetamine (Ma túy đá) và kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã T xác định ông nghiện ma túy, loại Methamphetamine (Ma túy đá) nhưng sau đó ông không tham gia các chương trình cai nghiện ma túy tại cộng đồng, không tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế dù đã được phổ biến đầy đủ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ trình bày quan điểm: Từ khi thụ lý đến phiên họp hôm nay, Thẩm phán được phân công giải quyết đã tiến hành các thủ tục đúng quy định của pháp luật, trường hợp của ông Trần Minh S đủ điều kiện để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an xã T, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy đối với ông Trần Minh S với thời gian từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng.

XÉT THẤY:

[1]. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, xét thấy hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Minh S đúng theo trình tự quy định tại các Điều 33, Điều 40, Điều 41; Điều 42 và Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ- CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Phòng chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và các Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104 và Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); Điều 7, Điều 8 của Thông tư Liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C1 -Viện kiểm sát nhân dân Tối cao -Tòa án nhân dân Tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước.

[2]. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nhận thấy: Ông Trần Minh S là người đã thành niên và có nơi cư trú ổn định tại ấp Đ, xã T, thành phố Cần Thơ. Ngày 09/3/2026, đã có hành vi lén lút sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine (Ma túy đá) tại Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi bị Công an xã T lập biên bản vi phạm hành chính về việc có hành vi sử

dụng trái phép chất ma túy và có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã T xác định ông S nghiện ma túy, loại Methamphetamine (Ma túy đá) nhưng đã hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận thông báo, ông S không tham gia các chương trình cai nghiện ma túy tại cộng đồng, không tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Do đó, Công an xã T đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với ông Trần Minh S. Từ căn cứ trên, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với ông S là đảm bảo tính hợp pháp về thời hiệu, thời hạn, thẩm quyền, trình tự thủ tục lập hồ sơ; các tài liệu, chứng cứ, xác minh người nghiện ma túy được thu thập đúng quy định, đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của người bị đề nghị theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 7, Điều 8 của Thông tư Liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C1 - Viện kiểm sát nhân Tối cao - Tòa án nhân dân Tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông Trần Minh S không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của chính bản thân, mà còn xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, cũng như ảnh hưởng tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Ông Trần Minh S không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp ông Trần Minh S tự nguyện khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên, xét về nhân thân Trần Minh S là người trưởng thành và có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, bản thân nghiện ma túy từ đầu năm 2015 đến nay và có 03 tiền án gồm: 01 tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” bị Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng (cũ) xử phạt 01 năm 03 tháng tù theo Bản án số 15/2012/HSST ngày 04/7/2012; 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành Phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù theo Bản án số 212/HSST ngày 28/11/2019 và 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng (cũ) xử phạt 01 năm 06 tháng tù theo Bản án số 94/2022/HSST ngày 27/7/2022 và 02 tiền sự gồm: Ngày 07/6/2018 có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an huyện T, tỉnh Sóc Trăng (cũ) xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 50/QĐ-XPVPHC và ngày 15/01/2019 có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an huyện T, tỉnh Sóc Trăng (cũ) xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38/QĐ-XPVPHC. Thế nhưng, ông S nhưng không tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, việc đưa ông

Trần Minh S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên cơ sở cân nhắc mức thời gian nghiêm khắc là cần thiết.

[5]. Từ những nhận định nêu trên, ông Trần Minh S thuộc đối tượng cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, (sửa đổi bổ sung năm 2020) để nhằm mục đích chữa bệnh, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ. Do đó, đề nghị của Trưởng Công an xã T đưa ông Trần Minh S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

[6]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ là có cơ sở nên Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trần Minh S, sinh ngày 01/01/1993.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy Số B thành phố Cần Thơ quản lý trong thời gian làm thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã Trần Đề đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Cần Thơ;
- Người đề nghị;
- Người bị đề nghị;
- Phòng HSNV-CA Tp Cần Thơ;
- Công an xã Trần Đề;
- Ủy ban nhân dân xã Trần Đề;
- VKSND Khu vực 9 – Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Bảo